

Số: 20/2026/QĐST-DS

An Giang, ngày 28 tháng 01 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 20 tháng 01 năm 2026 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số: 322/2025/TLST-DS, ngày 22/10/2025 về việc tranh chấp Hợp đồng vay tài sản, Hợp đồng thế chấp Quyền sử dụng đất,

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Quỹ tín dụng nhân dân Mỹ Đức; địa chỉ trụ sở: Số C, Quốc lộ I, ấp M, xã V, tỉnh An Giang.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Võ Quốc T, chức vụ: Chủ tịch Hội đồng Quản trị

Người đại diện theo uỷ quyền: Ông Huỳnh Thanh V, chức vụ: Giám đốc Quỹ tín dụng nhân dân Mỹ Đức (Theo Văn bản uỷ quyền số 01/GUQ-HĐQT, ngày 02/01/2025); Người đại diện tham gia tố tụng: Ông Lê Minh T1, chức vụ: Cán bộ tín dụng Quỹ tín dụng nhân dân Mỹ Đức (Theo Giấy uỷ quyền số 06/GUQ-BĐH, ngày 21/8/2025), địa chỉ liên hệ: Số C, Quốc lộ I, ấp M, xã V, tỉnh An Giang.

Bị đơn: Ông Trần Văn T2, sinh năm 1955; CCCD số 089055004019 và Bà Võ Thị V1, sinh năm 1965; CMND số 350664033; cùng nơi cư trú: Tổ D, khóm M, phường C, tỉnh An Giang.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Các đương sự trong vụ án bao gồm nguyên đơn Quỹ Tín dụng Nhân dân Mỹ Đức ông do ông **Lê Minh T1** là đại diện theo uỷ quyền và bị đơn gồm ông Trần Văn T2 và bà Võ Thị V1 thống nhất và tự nguyện thoả thuận như sau:

- Ông Trần Văn T2 và bà Võ Thị V1 phải chịu trách nhiệm thanh toán cho Quỹ Tín dụng Nhân dân Mỹ Đức đối với Hợp đồng vay số 1-0003272/HĐTD ngày 07/9/2020 tính đến ngày 20/01/2026 là **896.725.800** đồng (*Bằng chữ: Tám trăm chín mươi sáu triệu, bảy trăm hai mươi lăm nghìn, tám trăm đồng*) Trong đó

gồm: vốn gốc: 450.000.000 đồng; **lãi trong hạn: 113.400.000đồng; lãi quá hạn: 286.606.800 đồng và lãi chậm trả: 46.719.000 đồng**

Từ ngày 21/01/2026, ông Trần Văn T2 và bà Võ Thị V1 còn phải chịu lãi phát sinh theo thỏa thuận tại Hợp đồng vay số 1-0003272/HĐTD ngày 07/9/2020 trên số dư nợ chưa thanh toán cho đến khi trả hết nợ.

Trường hợp ông Trần Văn T2 và bà Võ Thị V1 không thực hiện hoặc thực hiện không đúng nghĩa vụ trả nợ, thì Q Tín dụng Nhân dân Mỹ Đức có quyền yêu cầu Cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền xử lý tài sản bảo đảm theo các thỏa thuận tại Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 1-0003272/HĐTC ngày 07/9/2020 để xử lý tài sản thế chấp là Quyền sử dụng đất số W327058 (số vào sổ 01287QSDĐ/iF) do UBND huyện C cấp ngày 24/10/2002 cho Trần Văn T2; tờ bản đồ số 05; thửa số 300; diện tích: 9,000m²; mục đích sử dụng 2L, đất tọa lạc tại: xã M, C, An Giang.

- Về án phí dân sự sơ thẩm:

+ Ông Trần Văn T2 và bà Võ Thị V1 tự nguyện chịu toàn bộ án phí, tuy nhiên ông Trần Văn T2 và bà Võ Thị V1 là người cao tuổi, có Đơn xin miễn án phí nên được miễn án phí đối với phần án phí ông Trần Văn T2 và bà Võ Thị V1 phải chịu. Ông Trần Văn T2 và bà Võ Thị V1 còn phải nộp án phí số tiền 9.725.000đ (chín triệu bảy trăm hai mươi lăm nghìn đồng) (phần chịu thay cho Quỹ Tín dụng Nhân dân M)

+ Quỹ Tín dụng Nhân dân Mỹ Đ không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm, Quỹ Tín dụng Nhân dân Mỹ Đ được nhận lại số tiền 20.350.000đ (*Hai mươi triệu ba trăm năm mươi nghìn đồng*) tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp theo biên lai thu số 0004623 ngày 15/10/2025 tại Thi hành án dân sự tỉnh An Giang.

- Về chi phí tố tụng khác: Ông Trần Văn T2 và bà Võ Thị V1 đồng ý tự nguyện chịu 3.000.000đ (*Ba triệu đồng*) chi phí xem xét thẩm định tại chỗ. Quỹ Tín dụng Nhân dân Mỹ Đ đã nộp tạm ứng chi phí xem xét thẩm định tại chỗ nên ông Trần Văn T2 và bà Võ Thị V1 có trách nhiệm hoàn trả cho Q Tín dụng Nhân dân Mỹ Đức số tiền 3.000.000đ (*Ba triệu đồng*)

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh An Giang;
- VKSND khu vực 13 – An Giang;
- Phòng THADS khu vực 13 – An Giang;
- Đương sự (để thi hành);
- Lưu hồ sơ vụ án./.

THẨM PHÁN

Lê Thị Tuyết Mai

